

BÁO CÁO THAM LUẬN
KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

*(Tại Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU
của BCH TW Khoá XI - Tháng 7/2023)*

Đơn vị trình bày: Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Bộ TN&MT!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo các Bộ, ngành, các cơ quan Trung ương và địa phương; cùng các đại biểu tham dự Hội nghị!

Lời đầu tiên, Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng xin gửi lời chào trân trọng đến toàn thể Hội nghị. Kính chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!

Được sự phân công của Ban Tổ chức Hội nghị, Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng trình bày tóm tắt kết quả công tác bảo vệ môi trường của thành phố trong thời gian qua và tham gia một số đề xuất - kiến nghị với các cấp như sau.

PHẦN I - KẾT QUẢ, KHÓ KHĂN- HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Là trung tâm kinh tế - xã hội của miền Trung - Tây nguyên và cả nước, hoạt động kinh tế - xã hội của Đà Nẵng những năm qua phát triển mạnh mẽ, năng động, sáng tạo, khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh. Diện mạo đô thị thay đổi nhanh chóng, luôn duy trì các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin ở mức tốt.

Trong phát triển đô thị nói chung, công tác bảo vệ môi trường và xây dựng mục tiêu “Thành phố Môi trường” nói riêng, thành phố Đà Nẵng đạt được những danh hiệu nổi bật¹. Năm 2020, thành phố là một trong 5 thành phố đạt mức Tốt, năm 2021, là địa phương dẫn đầu về công tác bảo vệ môi trường do Bộ TN&MT chủ trì đánh giá và công nhận. Để đạt được những danh hiệu này, là sự nỗ lực, đồng lòng, chung tay của cộng đồng, người dân, doanh nghiệp cùng chính quyền thành phố.

I.1. Đánh giá về những kết quả đạt được

Thứ nhất, công tác BVMT được cộng đồng dân cư, người dân thành phố quan tâm, đồng hành và tham gia tích cực. Người dân rất đồng thuận với mục tiêu xây dựng “***thành phố Môi trường***”. Do đó, nhiều mô hình, các sáng kiến BVMT được cộng đồng, khu dân cư, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện: ra quân vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, trồng rừng, tham gia dọn rác bãi biển, lô đất

¹ Là “Một trong 11 thành phố bền vững về môi trường của khu vực năm 2011” (ASEAN bình chọn); Là “Đô thị có không khí sạch và có hàm lượng cacbon phát thải thấp năm 2012” được Ban Tư vấn phát triển đô thị châu Á nhận định; Là “Đô thị xuất sắc trong phong trào xây dựng đô thị xanh sạch đẹp năm 2013” do Hiệp hội các đô thị Việt Nam bình chọn; Là “Thành phố Xanh quốc gia của Việt Nam năm 2018” do Tổ chức bảo tồn thiên nhiên thế giới (WWF) bình chọn.

trồng, tham gia giữ gìn các giá trị bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học,...

Để đạt được kết quả này, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về BVMT đã được chính quyền các cấp triển khai từ rất sớm, bằng nhiều hình thức truyền thông phong phú, lôi cuốn. Các phong trào BVMT trở nên thân thuộc, diễn ra rộng khắp như: “Ngày Chủ nhật Xanh - Sạch - Đẹp”; “Khu dân cư thân thiện môi trường”, “Mô hình phân loại CTRSH tại nguồn”; “Phong trào Giảm thiểu rác thải nhựa”,...

Minh chứng hết sức cụ thể: Tháng hành động vì môi trường hằng năm thu hút **hàng trăm ngàn lượt** người tham gia tích cực; hay sau mỗi cơn bão, lượng rác phát sinh tăng lên nhiều lần so với ngày bình thường chủ yếu rác sinh hoạt; cành, lá cây xanh bị gãy đổ và đất, cát phủ kín tuyến đường biển... Vì vậy, ngoài lực lượng thuộc ngành TN&MT, là sự chung tay hết sức tích cực từ hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, lực lượng quân đội, công an,... đến người dân trong từng khu dân cư cùng bắt tay dọn dẹp vì vậy chỉ trong vài ngày, đường phố thành phố trở nên xanh - sạch - đẹp.

Thứ hai, công tác quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, trong đó hạ tầng kỹ thuật môi trường đã được chú trọng

Thành phố luôn ưu tiên triển khai các dự án trọng điểm, cấp thiết về BVMT, phòng chống thiên tai, ứng phó BĐKH. Đến nay, các công trình, hạng mục hạ tầng kỹ thuật đô thị, bảo vệ môi trường của thành phố đã được đầu tư cơ bản và đưa vào sử dụng, góp phần quan trọng nâng cấp và đồng bộ về cơ sở hạ tầng chung của thành phố, cải thiện chất lượng môi trường. Cụ thể:

- >89% nước thải sinh hoạt đô thị của thành phố (>180.000 m³/ngày) đã được thu gom, xử lý tập trung tại các trạm xử lý NTSH thành phố: Hòa Xuân, Phú Lộc, Sơn Trà, Liên Chiểu; (Quy mô quy hoạch HTXL đạt > 300.000 m³/ngày).

- 100% KCN, CCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt QCKTMT (TC 20.000m³/ngày), lắp đặt quan trắc tự động, liên tục và kết nối về TT điều hành.

- >60% cơ sở, doanh nghiệp thuộc đối tượng đảm bảo lắp đặt, kết nối quan trắc tự động sớm hơn so với quy định

- Mạng lưới quan trắc thành phố giai đoạn 2020-2025 đáp ứng theo 04 thành phần môi trường (Không khí, nước, trầm tích, sinh học).

- Cộng đồng, người dân được đáp ứng các điều kiện cơ bản về nước sạch (tỷ lệ dân số đô thị và nông thôn được cung cấp nước sạch đạt 100%)

- Tỷ lệ CTRSH được thu gom, xử lý đáp ứng QC KTMT >95%);

- Tỷ lệ ngân sách đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật môi trường, công tác BVMT: năm 2021 đạt >6%; năm 2022 đạt >9%.

Thứ ba, chú trọng công tác kiểm soát, tuân thủ môi trường và diễn tập ứng phó: Thành ủy, HĐND, UBND thành phố chỉ đạo sát sao, nhất là các trường hợp có nguy cơ gây ô nhiễm nghiêm trọng. Các Sở, ngành chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải, khí thải các doanh nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm và các trạm xử lý nước thải; tập trung giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại

và kiến nghị của cử tri; kiểm soát ô nhiễm bụi, tiếng ồn trong đô thị; tăng cường chất lượng thẩm định, cấp phép và thu phí bảo vệ môi trường.

Thứ tư, công tác quản lý chất lượng môi trường đất, nước, không khí, khoáng sản, hệ sinh thái: Đền nay, đã từng bước kiện toàn hệ thống văn bản pháp lý ở thành phố theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và các bộ, ngành; thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa, xử lý, phục hồi môi trường.

Thứ năm, hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH: Thành phố chủ động tạo lập sự hợp tác, tiếp nhận sự hỗ trợ, đa dạng hóa nguồn vốn, nguồn lực kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- Trong khu vực, Lãnh đạo UBND thành phố Đà Nẵng là Chủ tịch Mạng lưới các chính quyền địa phương của PEMSEA nhiệm kỳ 2022-2025.

- Thành phố thiết lập hợp tác hỗ trợ kỹ thuật chặt chẽ về môi trường với 03 chính quyền thành phố (*Boras - Thụy Điển, Yokohama - Nhật Bản; Daegu - Hàn Quốc*) và nhiều tổ chức trong khu vực và thế giới để hỗ trợ công nghệ, nguồn lực.

- Giai đoạn 2020-2024, thành phố đã huy động sự hỗ trợ kỹ thuật môi trường với các cơ quan hợp tác quốc tế và các đối tác như: USAID, JICA, DANIDA, WB, ADB,với kinh phí **gần 100 tỷ đồng** từ các hợp tác này; đặc biệt tập trung vào các giải pháp quản lý chất thải rắn, giảm thiểu chất thải nhựa,...

I.2. Một số khó khăn - hạn chế và nguyên nhân

Trong quá trình tham mưu triển khai công tác BVMT trên địa bàn thành phố, Sở TN&MT nhận thấy những khó khăn, hạn chế sau

Một là, việc triển khai công tác quản lý môi trường còn nhiều vướng mắc

- Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị còn bất cập, nhất là quy định về khoảng cách cách ly các hạng mục, công trình (*chưa gắn với các tiếp cận về cải tiến công nghệ, kỹ thuật sản xuất, xử lý chất thải, ...*), dẫn đến các vướng mắc quy hoạch, bố trí các hạng mục mới hay khắc phục các dự án, hạng mục đã hoạt động ổn định (*KCN, CCN, trạm trung chuyển, khu liên hợp xử lý chất thải rắn...*).

- Các thủ tục đầu tư các dự án liên quan, nhất là thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn kéo dài. Nguyên nhân: các quy định đầu tư gặp vướng mắc về trình tự, xác định cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp phép,... Năm 2021, hàng loạt các quy định về đầu tư, xây dựng mới ban hành, hiện nay vẫn còn thiếu các hướng dẫn chi tiết, trong khi đó chuyên môn về đầu tư, xây dựng của các sở chuyên ngành chưa đáp ứng (cụ thể như xã hội hoá, đối tác công tư - PPP,...). Do đó, thành phố vẫn tiếp tục giải pháp chôn lấp hợp vệ sinh trong giai đoạn này, khó có thể đáp ứng yêu cầu của Chiến lược quốc gia về quản lý CTR đối với các đô thị.

Hai là, nguồn lực quản lý môi trường ngày càng giảm đi so với nhu cầu, nhiệm vụ quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường theo luật định ngày càng gia tăng: Với công tác quản lý chuyên ngành theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, nhân lực quản lý môi trường các cấp, ngành đã mỏng thì ngày càng phải tinh giản, chưa tương ứng với các chuyên ngành tổng hợp và **mới được giao như:** *Quản lý chất thải rắn, quản lý xử lý nước thải, khí tượng thủy văn, ứng phó biến đổi khí hậu, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học,*

quản lý lưu vực sông liên tỉnh, quản lý môi trường đối với các di sản thiên nhiên, ...).

Ba là, Thiếu các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ sạch, tái chế, tuần hoàn, ... ở cấp quốc gia; cần có sức hút mạnh mẽ hơn để các chính sách này thật sự đi vào cuộc sống

Nhu cầu công nghệ, nguồn vốn để phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị liên quan là thực sự rất lớn và không ngừng phát triển (*hệ thống thu gom, xử lý nước thải; thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, hệ thống năng lượng tái tạo, giao thông xanh, toà nhà xanh, công nghiệp sinh thái, ...*), trong khi ngân sách chưa thể cân đối được, dẫn đến các chương trình, dự án thường chậm, không đồng bộ, không đạt mục tiêu đề ra. Do đó, cần sớm có những chính sách quốc gia như ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế, phí và rất cần có hướng dẫn cụ thể của các bộ, ngành liên quan thì mới thực hiện được trong thực tế.

PHẦN II - MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Mục tiêu xây dựng **Đà Nẵng - Thành phố Môi trường** đã trở thành nội dung được Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đặc biệt quan tâm, chỉ đạo, sự vào cuộc của các cấp, các ngành. Để phát triển thành phố theo hướng dịch vụ, du lịch, công nghiệp công nghệ cao, tiên tiến và bảo đảm môi trường chung, thành phố đã có nhiều chủ trương không đầu tư đối với các lĩnh vực sản xuất công nghệ cũ, lạc hậu; từ chối các dự án khi xét thấy nguy cơ tiềm ẩn ô nhiễm. Tháng 4 năm 2021, thành phố tiếp tục đặt mục tiêu “Xây dựng Đà Nẵng - Thành phố Môi trường giai đoạn 2021-2030” nhằm đáp ứng với định hướng **đô thị sinh thái** theo Nghị quyết 43-NQ/BCT ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị.

2. Sớm tổ chức xây dựng chính sách thực thi, tổ chức phân công, phân nhiệm nhằm triển khai thành công mục tiêu về môi trường theo từng năm, giai đoạn

Với Đề án xây dựng **Thành phố Môi trường** giai đoạn 2021-2030, Sở TN&MT được giao là cơ quan chủ trì, đầu mối tổng hợp kế hoạch hằng năm của hơn 30 đơn vị, >90 nhiệm vụ và các đơn vị được bố trí kinh phí để triển khai.

Đến nay, công tác quản lý môi trường, triển khai xây dựng thành phố môi trường đã đi vào nề nếp. Văn bản, chính sách về quản lý và bảo vệ môi trường của thành phố đã được ban hành, cập nhật: Quy định về bảo vệ môi trường², quy hoạch về quản lý chất thải rắn, quản lý thoát nước và xử lý nước thải. Đồng thời, thành phố đã ban hành các kế hoạch xử lý môi trường³, cải thiện hệ thống thoát nước đô thị, quản lý chất thải, phân cấp quản lý môi trường⁴.

² QĐ 23/2010/QĐ-UBND, QĐ số 39/2014/QĐ-UBND và QĐ số 33/2018/QĐ-UBND về BVMT;

³ QĐ 7702/QĐ-UBND về thực hiện chuyên đề xử lý điểm nóng môi trường.

⁴ QĐ 19/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 về quy định quản lý dịch vụ công ích vệ sinh môi trường.

3. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường được triển khai bằng nhiều nguồn lực, hình thức phong phú

Xuyên suốt hơn 15 năm qua, những thông tin về BVMT, chủ trương xây dựng thành phố môi trường, tình hình giải quyết các vấn đề môi trường của thành phố được triển khai dưới nhiều hình thức, giúp người dân tiếp cận qua nhiều kênh (*tập huấn, nói chuyện, họp tổ dân phố, các phương tiện thông tin đại chúng, phong trào, sự kiện, chiến dịch, ...*), qua đó có sự tham gia tích cực, tạo sức lan tỏa mạnh và đạt hiệu quả nhất định.

4. Bố trí tương ứng từ ngân sách thành phố, nghiên cứu khoa học; chủ động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu

Tỷ lệ chi ngân sách về môi trường đạt trên 2% trong tổng chi ngân sách thành phố hàng năm. Các hoạt động hợp tác quốc tế luôn được lãnh đạo thành phố và các cấp, các ngành đẩy mạnh. Thành phố đã tham gia, tiếp nhận các dự án quốc tế hỗ trợ về công tác quản lý môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, các bon thấp. Thành phố đã cử nhiều lượt cán bộ tham gia các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế để giới thiệu về “thành phố môi trường”, các vấn đề thách thức về phát triển đô thị nói chung và xử lý môi trường nói riêng.

Hiện nay, Đà Nẵng là thành viên tích cực trong các tổ chức, diễn đàn quốc tế⁵; đồng thời thiết lập quan hệ hợp tác, hỗ trợ về lĩnh vực môi trường với nhiều tỉnh, thành phố tiêu biểu tại Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... Qua các hoạt động này, công tác BVMT, ứng phó BĐKH đã được nâng lên, cộng đồng quốc tế và trong nước ghi nhận và tiếp tục chủ động đề xuất hỗ trợ.

PHẦN III - CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ BĐKH

Kính thưa Hội nghị!

Với nhiều nỗ lực và sự chung tay, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố với nhiều biện pháp, giải pháp đã thực hiện nhằm phòng ngừa, kiểm soát môi trường. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 mới có hiệu lực, việc thực thi còn nhiều khó khăn do còn thiếu các văn bản hướng dẫn, chính sách ở địa phương chưa ban hành kịp thời,... Kính đề nghị Bộ TN&MT và các Bộ, ngành liên quan một số nội dung như sau:

1. Luật BVMT năm 2020 có nhiều nội dung mới đặc biệt quan trọng, kính đề nghị Bộ TN&MT tiếp tục chủ trì, tổ chức các hội nghị tập huấn, trao đổi chuyên sâu theo các chuyên đề, đặc biệt trong các lĩnh vực mới về cấp phép môi trường (*còn vướng khá nhiều trường hợp cụ thể*), các quy định kỹ thuật trong xây dựng các kế hoạch quản lý môi trường (*quản lý chất thải rắn, phân loại rác tại nguồn*), *quản lý di sản thiên nhiên, quan trắc chỉ tiêu về đa dạng sinh học, quản lý đất ngập nước...*).

⁵ Như: Mạng lưới khu vực các chính quyền địa phương về quản lý dân cư (CITYNET), mạng lưới các thành phố ở Châu Á có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu (Asian Cities Climate Change Resilience Network - ACCCRN), Thành phố Xanh quốc gia (do Tổ chức WWF bình chọn)

2. Chủ trì tổ chức các hội nghị chuyên đề để rà soát, nghiên cứu, cải thiện trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án về môi trường, nhất là loại hình dự án xử lý chất thải rắn; sớm ban hành chính sách xã hội hoá (khuyến khích các thành phần kinh tế, cá nhân) đầu tư về bảo vệ môi trường, nhất là trong hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải.

3. Sớm tổ chức hướng dẫn, chuyên giao hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường ở cấp bộ, kết nối, chia sẻ với các địa phương.

4. Cần rà soát, đánh giá vai trò, bổ sung hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của Quỹ BVMT cấp tỉnh, chức năng thành lập, từ đó hoàn thiện các văn bản pháp lý để Quỹ BVMT cấp tỉnh hoạt động ổn định, có hiệu quả (*mở rộng phạm vi hoạt động, loại hình hỗ trợ đáp ứng nhu cầu đa dạng của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ môi trường*).

5. Tăng cường các hoạt động đào tạo chuyên môn dành cho cán bộ quản lý môi trường, chú trọng chuyên giao để khai thác, sử dụng các công cụ mô hình, phân tích, dự báo các kịch bản tác động môi trường từng ngành, lĩnh vực, khu vực, lồng ghép vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố.

Trên đây là Báo cáo tham luận của Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng, một lần nữa xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, các quý vị đại biểu sức khỏe, kính chúc Hội nghị thành công tốt đẹp./.

Trân trọng cảm ơn!